

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2022/HS-ST**

Ngày: 23-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Viết Tân và ông Trần Văn Cường.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với:

- *Bị cáo* Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày: 11 tháng 10 năm 2002 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Số 01/01/74 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú hiện nay: Số 05 Kiệt 193 đường Nguyễn Lộ T, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Bán hàng thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và bà Ngô Thị Nguyệt N, sinh năm 1978; Chồng con: Chưa có; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo con thứ hai; Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Võ Thị Kim O, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Tổ 8, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lưu Đình T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn 08B, xã T, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ liên hệ: Số 230 đường H, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Võ T, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 767 đường N, Tổ 6, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Ngọc Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 01 đường N, phường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Lê Ngọc D, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số 991 đường NT, Tổ 6, phường TC, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị Yên N và chị Võ Thị Kim O đều là công nhân của Công ty Trách nhiệm hữu hạn H (viết tắt: H Huế), có địa chỉ tại Khu công nghiệp P, phường P, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 11/02/2022, trong khi đang làm việc tại Công ty thì bị cáo N phát hiện trên bàn làm việc của chị O có đề 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu trắng, loại 256Gb. Bị cáo N quan sát thấy không có ai nên đến lấy điện thoại của chị O, tắt nguồn rồi cất giấu điện thoại vào túi quần. Sau đó, bị cáo N đưa điện thoại lấy trộm được đến tiệm điện thoại của anh Lưu Đình T bán được số tiền là 6.000.000 đồng. Sau đó, anh T đã bán lại điện thoại này cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Do nghi ngờ bị cáo N là người đã lấy trộm điện thoại của mình nên chị O đã viết đơn trình báo với Cơ quan Công an. Đến ngày 12 tháng 02 năm 2022, bị cáo N biết hành vi lấy trộm điện thoại của mình đã bị phát hiện nên chủ động đến tiệm điện thoại của anh Hoàng Ngọc Đ mua lại 01 điện thoại di động, có đặc điểm tương tự như điện thoại đã lấy trộm của chị O, rồi đưa đến bồi thường cho chị O.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ gồm: Số tiền: 6.000.000 đồng (do bị cáo N giao nộp). Riêng điện thoại của chị O, Cơ quan điều tra không thu giữ được. Hiện, Cơ quan Điều tra đã trả lại số tiền: 6.000.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thị Yên N.

Tại Bản kết luận định giá số 19 ngày 23/3/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu trắng loại 256Gb (đã qua sử dụng, giá trị còn lại 50%) giá trị là: 9.750.000 đồng (Chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Yên N đã mua mới 01 điện thoại di động tương tự để bồi thường lại cho bị hại là chị Võ Thị Kim O. Chị O đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo N bồi thường thiệt hại gì thêm và đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Yên N đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS-HTH ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yên N, về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yên N phạm tội: Trộm cắp tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yên N từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Nguyễn Thị Yên N đã bồi thường thiệt hại cho

bị hại là chị Võ Thị Kim O, chị O không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị Yến N trình bày:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Ý kiến của bị hại là chị Võ Thị Kim O trình bày:* Về hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Nguyễn Thị Yến N thực hiện là như lời khai của bị cáo đã trình bày tại phiên tòa. Hiện nay chị đã nhận được tài sản do bị cáo N bồi thường nên không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Yến N bồi thường thiệt hại gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến N: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hanesbrands Việt Nam Huế (viết tắt: HBI Huế), thuộc địa bàn phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Bị cáo Nguyễn Thị Yến N đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Võ Thị Kim O là 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax màu trắng, loại 256GB, có trị giá: 9.750.000 đồng. Xét thấy hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà bị cáo Nguyễn Thị Yến N thực hiện là đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội này được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Yến N về tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5]. Bị cáo Nguyễn Thị Yến N là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam, vụ lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[6]. Xét về tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất cơ hội nhưng hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Về nhân thân của bị cáo thì bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[7]. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Yến N không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Yến N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến N là có căn cứ pháp luật.

[9]. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Thị Yến N có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, mới phạm tội lần đầu nên không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị Yến N ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do bị cáo Nguyễn Thị Yến N có nghề nghiệp là nhân viên bán hàng thuê, có thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập của bị cáo N.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Võ Thị Kim O khai đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Yến N phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Yến N 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thị Yến N.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Yến N cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 1, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Yến N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – Phòng PV06;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Phú

